

Số: 1107/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 14 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (Có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2. Giao Sở Tư pháp thực hiện:**

1. Công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở và nơi giải quyết thủ tục hành chính theo Quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện quy trình điện tử đối với các quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này theo quy định; công khai đầy đủ nội dung của thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, địa chỉ [www.tuyenquang.gov.vn](http://www.tuyenquang.gov.vn); Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: [dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: [www.dichvucong.tuyenquang.gov.vn](http://www.dichvucong.tuyenquang.gov.vn).

**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

Bãi bỏ tiểu mục 9 (Lĩnh vực Luật sư) mục I Phần A của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 20/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố quy trình nội bộ, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH****Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4; (thực hiện)
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Lưu: VT, THCBKSMai.

**Nguyễn Văn Sơn**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LUẬT SƯ  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1107/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

*Quy trình số 01/LS*

**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện (Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện (Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|--|---|---|
| Bước 1                                       | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2                                       | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư hoặc văn bản từ chối   | 06 ngày làm việc  | Thanh tra Sở  |
| Bước 3                                       | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư hoặc văn bản từ chối  | 03 ngày làm việc  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4                                       | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả  | 0,5 ngày làm việc                                       | Văn thư   |
| Bước 5                                       | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                               |  | <b>10 ngày làm việc</b>                                 |   |

**THỦ TỤC THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|--|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | Không quy định   | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.  | Không quy định   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.   | Không quy định   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | Không quy định   | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |  | Không quy định   |   |

**THỦ TỤC THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ, CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>  | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|---|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính công ích) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý                    | 0,5 ngày làm việc  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản từ chối | 03 ngày làm việc   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản từ chối                          | 01 ngày làm việc   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)   | 0,5 ngày làm việc  | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                    | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |   | <b>05 ngày làm việc</b>                                    |   |

**THỦ TỤC THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY LUẬT TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN, CÔNG TY LUẬT HỢP DANH**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện (Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>  | <b>Thời gian thực hiện (Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|---|---|---|
| Bước 1                                       | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý.           | 0,5 ngày làm việc                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2                                       | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh hoặc văn bản từ chối | 03 ngày làm việc  | Thanh tra Sở  |
| Bước 3                                       | Ký duyệt Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh hoặc văn bản từ chối                          | 01 ngày làm việc  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4                                       | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)   | 0,5 ngày làm việc                                       | Văn thư   |
| Bước 5                                       | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                                    | Không tính thời gian                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                               |   | <b>05 ngày làm việc</b>                                 |   |

**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện (Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện (Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|--|---|---|
| Bước 1                                       | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2                                       | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư hoặc văn bản từ chối                                 | 04 ngày làm việc  | Thanh tra sở  |
| Bước 3                                       | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư hoặc văn bản từ chối  | 02 ngày làm việc  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4                                       | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày làm việc                                       | Văn thư   |
| Bước 5                                       | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                               |  | <b>07 ngày làm việc</b>                                 |   |

**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ VỚI TƯ CÁCH CÁ NHÂN**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|--|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hành nghề luật sư  | 04 ngày làm việc   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hành nghề luật sư   | 02 ngày làm việc   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày làm việc  | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |  | <b>07 ngày làm việc</b>                                    |   |



**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện (Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện (Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|--|---|---|
| Bước 1                                       | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2                                       | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam  | 06 ngày làm việc  | Thanh tra Sở  |
| Bước 3                                       | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam   | 03 ngày làm việc  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4                                       | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày làm việc                                       | Văn thư   |
| Bước 5                                       | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                               |  | <b>10 ngày làm việc</b>                                 |   |

**THỦ TỤC THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện (Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>  | <b>Thời gian thực hiện (Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|---|---|---|
| Bước 1                                       | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý. | 0,5 ngày làm việc                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2                                       | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam   | 03 ngày làm việc  | Thanh tra Sở  |
| Bước 3                                       | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam  | 01 ngày làm việc  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4                                       | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)   | 0,5 ngày làm việc                                       | Văn thư   |
| Bước 5                                       | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                          | Không tính thời gian                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                               |   | <b>05 ngày làm việc</b>                                 |   |

**THỦ TỤC HỢP NHẤT CÔNG TY LUẬT**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện<br/>(Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện<br/>(Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|--|---|---|
| Bước 1   | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2   | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất.   | 06 ngày   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3   | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất.  | 03 ngày   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày  | Văn thư   |
| Bước 5   | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu | Không tính thời gian  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                   |  | <b>10 ngày</b>  |   |

**THỦ TỤC SÁP NHẬP CÔNG TY LUẬT**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>  | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|---|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích), hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày   | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập.   | 06 ngày  | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập.  | 03 ngày  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)   | 0,5 ngày   | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu  | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |   | <b>10 ngày</b>   |   |

**THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN  
VÀ CÔNG TY LUẬT HỢP DANH, CHUYỂN ĐỔI VĂN PHÒNG LUẬT SƯ THÀNH CÔNG TY LUẬT**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện (Tổng bước)</b> | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện (Tổng số ngày/giờ thực hiện)</b> | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|--|--|---|---|
| Bước 1                                       | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, bưu chính công ích), hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý.           | 0,5 ngày làm việc                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2                                       | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi.   | 04 ngày làm việc  | Thanh tra Sở  |
| Bước 3                                       | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi.  | 02 ngày làm việc  | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4                                       | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày làm việc                                       | Văn thư   |
| Bước 5                                       | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu | Không tính thời gian                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                               |  | <b>07 ngày làm việc</b>                                 |   |

**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY LUẬT VIỆT NAM CHUYỂN ĐỔI TỪ CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>  | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|---|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, bộ phận chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi.   | 04 ngày làm việc   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi.  | 02 ngày làm việc   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)   | 0,5 ngày làm việc  | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                          | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |   | <b>07 ngày làm việc</b>                                    |   |

**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|--|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.  | 04 ngày làm việc   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.   | 02 ngày làm việc   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày làm việc  | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |  | <b>07 ngày làm việc</b>                                    |   |

**THỦ TỤC CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

| <b>Thứ tự các bước thực hiện</b><br>(Tổng bước) | <b>Nội dung các bước thực hiện</b>   | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(Tổng số ngày/giờ thực hiện) | <b>Bộ phận giải quyết</b>                           |
|---|--|--|---|
| Bước 1  | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến...) hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến phòng, đơn vị chuyên môn xử lý | 0,5 ngày làm việc  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| Bước 2  | Thẩm định, xử lý hồ sơ, soạn thảo Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.  | 06 ngày làm việc   | Thanh tra Sở  |
| Bước 3  | Ký duyệt Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.   | 03 ngày làm việc   | Lãnh đạo Sở Tư pháp                                 |
| Bước 4  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp)  | 0,5 ngày làm việc  | Văn thư   |
| Bước 5  | Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp); trả kết quả cho người yêu cầu                         | Không tính thời gian                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tư pháp) |
| <b>05 bước</b>                                  |  | <b>10 ngày làm việc</b>                                    |   |